

UBND TỈNH KON TUM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VĂN PHÒNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 531/VP-NNTN

Kon Tum, ngày 13 tháng 3 năm 2018

V/v thực hiện kết luận của Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng về Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Thực hiện Thông báo số 83/TB-VPCP ngày 02/3/2018 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng, Trưởng ban Ban chỉ đạo nhà nước về Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016 - 2020 tại phiên họp thứ nhất của Ban chỉ đạo nhà nước (*có phô tô văn bản kèm theo*); Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Nguyễn Đức Tuy có ý kiến như sau:

Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 2086/KH-UBND ngày 03/8/2017 của UBND tỉnh thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh; đồng thời tiếp tục rà soát và triển khai các nhiệm vụ giao UBND tỉnh triển khai thực hiện tại văn bản nêu trên; tham mưu UBND tỉnh các nội dung chưa triển khai thực hiện (*nếu có*).

Văn phòng UBND tỉnh thông báo để các đơn vị liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Tài chính;
- Chi cục Kiểm lâm;
- Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NNTN3.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG**



Đặng Quang Hà

Số: 83 /TB-VPCP

Hà Nội, ngày 02 tháng 3 năm 2018

THÔNG BÁO

Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng, Trưởng Ban Chỉ đạo nhà nước về Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020 tại phiên họp thứ nhất của Ban Chỉ đạo nhà nước

11699

7/01/2018

Ngày 25 tháng 01 năm 2018, tại Trụ sở Chính phủ, Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng - Trưởng Ban Chỉ đạo nhà nước về Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020 (sau đây viết tắt là Chương trình 886) đã chủ trì phiên họp thứ nhất của Ban Chỉ đạo Chương trình 886. Tham dự Hội nghị có các thành viên Ban Chỉ đạo, đại diện các đơn vị liên quan thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các bộ, ngành; một số đơn vị báo, đài. Sau khi nghe lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo kết quả thực hiện Chương trình 886 năm 2017 và Kế hoạch năm 2018, ý kiến của các đại biểu, Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong những năm qua công tác bảo vệ và phát triển rừng được các ngành, các cấp quan tâm nên đã đạt được kết quả khả quan. Năm 2017, mặc dù thời tiết tiếp tục diễn biến bất thường; bão, lụt gây thiệt hại lớn cho sản xuất lâm nghiệp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cùng các địa phương đã tích cực, chủ động trong việc triển khai Chương trình 886, kết quả:

- Tỷ lệ che phủ rừng toàn quốc ước đạt 41,45%, tăng 0,26% so năm 2016, đạt chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017;

- Công tác bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng tiếp tục đạt được nhiều kết quả tích cực, giảm cả 3 tiêu chí về số vụ vi phạm, số vụ cháy rừng và diện tích rừng bị thiệt hại;

- Công tác trồng rừng được các địa phương quan tâm, cả nước đã trồng được 235.028 ha rừng tập trung, đạt 102,4 % kế hoạch, bằng 101 % so với cùng kỳ năm 2016.

- Sản lượng khai thác gỗ rừng trồng tập trung cả năm đạt 18 triệu m³, vượt 6% so với kế hoạch năm 2017. Giá trị xuất khẩu sản phẩm đồ gỗ và lâm sản đạt 8 tỷ USD, tăng 10,2% so với cùng kỳ năm 2016; Tiếp tục dừng khai thác gỗ rừng tự nhiên trong cả nước.

- Chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng tiếp tục là nguồn thu quan trọng của ngành, góp phần tạo việc làm, nâng cao thu nhập, cải thiện sinh kế cho các chủ rừng, hộ gia đình, cá nhân nhận khoán bảo vệ rừng, thu được hơn 1.709

tỷ đồng, đạt 103,5% kế hoạch năm, bằng 132,5% so với năm 2016.

Bên cạnh đó, sản xuất lâm nghiệp còn một số tồn tại, hạn chế; khó khăn, vướng mắc:

- Vẫn còn những điểm nóng về phá rừng, vận chuyển, tàng trữ lâm sản trái phép và chống người thi hành công vụ ở một số địa phương; đa dạng sinh học nhiều khu rừng tự nhiên tiếp tục suy giảm; chất lượng sản phẩm, năng suất, hiệu quả thấp, sức cạnh tranh chưa cao.

- Kết quả trồng rừng thay thế của các dự án chuyển sang mục đích kinh doanh, mục đích công cộng đạt thấp; một số dự án đã nộp tiền vào Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng của tỉnh nhưng còn để vốn tồn đọng, chưa triển khai kế hoạch trồng rừng thay thế kịp thời.

- Trồng rừng ven biển gặp nhiều khó khăn, tiến độ chậm so với Đề án được phê duyệt.

- Tiến độ sắp xếp, đổi mới Công ty lâm nghiệp còn chậm; ở một số địa phương đề án, phương án chưa sát thực, chưa có định hướng sản xuất kinh doanh phù hợp; việc đo đạc, cắm mốc đất dai, thu hồi đất chậm, còn vướng mắc nhất là về kinh phí thực hiện.

- Nguồn vốn đầu tư từ Ngân sách Trung ương để thực hiện Chương trình 886 đã được giải quyết một bước nhưng chưa tương xứng với mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình.

- Triển khai công tác cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững còn chậm, diện tích rừng được cấp chứng chỉ đạt 1,5% tổng diện tích rừng hiện có.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG NĂM 2018

1. Yêu cầu: Phải gắn bảo vệ và phát triển rừng với ổn định đời sống của người dân sống trong và gần rừng; phát triển cân đối cả kinh tế - xã hội và môi trường; bảo vệ, quản lý chặt chẽ rừng phòng hộ, đặc dụng và rừng tự nhiên gắn với phát triển dịch vụ môi trường rừng.

Bảo vệ, bảo tồn, nâng cao năng suất, chất lượng rừng; nâng cao giá trị sản phẩm; đưa tỷ lệ che phủ rừng toàn quốc năm 2018 đạt 41,6%; tăng giá trị sản xuất lâm nghiệp đạt từ 5,5% đến 6,0%, giá trị xuất khẩu đồ gỗ và lâm sản đạt từ 8,5 - 9,0 tỷ USD; duy trì ổn định 25 triệu việc làm, tăng thu nhập, góp phần xóa đói, giảm nghèo, cải thiện sinh kế cho người làm nghề rừng, gắn với xây dựng nông thôn mới và đảm bảo an ninh, quốc phòng.

2. Nhiệm vụ

a) Nhiệm vụ chung:

- Tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách pháp luật về lâm nghiệp phù hợp với yêu cầu tái cơ cấu, phát triển nhanh bền vững.

- Thực hiện tốt công tác quy hoạch: Rà soát, cập nhật quy hoạch rừng; trên cơ sở hiện trạng rừng được điều tra, kiểm kê thực tế và phù hợp với Luật Quy hoạch.

- Làm tốt công tác kế hoạch sử dụng đất lâm nghiệp, kế hoạch vốn đầu tư

xây dựng, phối hợp cân đối vốn đầu tư.

- Tăng cường kiểm soát công tác bảo vệ và phát triển rừng; Quản lý, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về quản lý bảo vệ rừng.

- Đổi mới tổ chức sản xuất: Tái cấu trúc sản xuất, quy hoạch, kế hoạch. Tổ chức lại sản xuất gắn với Chương trình Nông thôn mới.

- Tăng cường công tác phát triển nguồn nhân lực.

- Tăng cường hợp tác quốc tế về công tác bảo vệ và phát triển rừng.

b) Nhiệm vụ cụ thể:

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành:

+ Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình 886, Chương trình quốc gia về giảm phát thải khí nhà kính thông qua hạn chế mất và suy thoái rừng; bảo tồn, nâng cao trữ lượng các-bon và quản lý rừng bền vững tài nguyên rừng (Chương trình REDD+) đến năm 2030; tăng cường đôn đốc, giám sát các địa phương thực hiện Chương trình 886, Đề án trồng rừng thay thế, Đề án bảo vệ và phát triển rừng ven biển ứng phó với biến đổi khí hậu;

+ Xây dựng, trình Chính phủ các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Lâm nghiệp;

+ Đôn đốc các Bộ, ngành, địa phương thực hiện nghiêm Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng;

+ Đẩy mạnh công tác tuyên truyền thực hiện Chương trình 886, Chương trình REDD+.

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư

+ Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp nhu cầu vốn cho lâm nghiệp, danh mục các dự án ODA cho lâm nghiệp, trong đó ưu tiên cho khu vực Tây Nguyên, Tây Bắc, khu vực ven biển. Tổng hợp các trường hợp phòng cháy chữa cháy rừng cấp thiết, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định

+ Rà soát, báo cáo Thủ tướng Chính phủ phương án bổ sung vốn đầu tư phát triển năm 2018 và các năm tiếp theo cho Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020.

+ Khẩn trương trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án khôi phục, bảo vệ và phát triển rừng bền vững vùng Tây Nguyên giai đoạn 2016-2025, hoàn thành trong Quý I năm 2018.

- Bộ Tài nguyên và Môi trường: tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kinh phí do đặc, cấm mốc đất đai cho các Công ty lâm nghiệp để thực hiện sáp xếp, đổi mới theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP, hoàn thành trong Quý I năm 2018.

- Các bộ, ngành khác tập trung chỉ đạo theo chức năng nhiệm vụ được Chính phủ giao.

- Thành viên Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững thực hiện nhiệm vụ được phân công theo quy định tại Quyết định số 21/QĐ-BCĐCTPTLN ngày 24 tháng 01 năm 2018.

- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:
 - + Kiện toàn Ban chỉ đạo, Văn phòng thường trực Ban chỉ đạo cấp tỉnh về Chương trình 886, để tổ chức thực hiện và quản lý Chương trình tại địa phương hoàn thành trong Quý I năm 2018.
 - + Xây dựng, triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình; rà soát, xây dựng các dự án phát triển Lâm nghiệp bền vững trên địa bàn;
 - + Rà soát lại quy hoạch, kế hoạch để cân đối, bố trí đủ vốn ngân sách nhà nước cho các dự án bảo vệ và phát triển rừng;
 - + Chỉ đạo triển khai hiệu quả Nghị định số 147/2016/NĐ-CP ngày 02/11/2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2010/NĐ-CP, ngày 24/9/2010 của Chính phủ về chính sách chi trả DVMTR trên địa bàn;
 - + Chỉ đạo các Sở, ngành liên quan, chủ đầu tư có chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác hoàn thành công tác trồng rừng thay thế trên địa bàn.

Văn phòng Chính phủ thông báo để các cơ quan biết, thực hiện./

Nơi nhận:

- TTg CP, PTTg Trịnh Đình Dũng;
- Các thành viên BCĐ Nhà nước về CTPTLN bền vững;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng BCĐNN về CTPTLN;
- VPCP: BTCN, PCN Nguyễn Cao Lực,
các Vụ: KTTH, QHĐP, TKBT, TH;
- Lưu: VT, NN(2b). 89

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**


Nguyễn Cao Lực